

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)**

NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Học phần giúp người học xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lí giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kì 1	Tự luận
2	Tâm lí học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lí và các quy luật tâm lí cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lí cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm, Tự luận
3	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như	3	Học kì 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các học phần khác có sử dụng máy tính.			
4	Nhập môn nghề giáo	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; các đặc điểm lao động của nghề giáo, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo theo yêu cầu đổi mới hiện nay; kỹ năng định hướng rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai.	1	Học kì 1	Tự luận
5	Phổ tu Bóng rổ	Học phần giúp người học có kiến thức khái quát về Bóng rổ, nguồn gốc và sự phát triển của môn Bóng rổ; đặc điểm và tác dụng của môn Bóng rổ; nguyên tắc và yêu cầu tập luyện môn Bóng rổ. Các kỹ - chiến thuật cơ bản trong bóng rổ: KT chuyên bắt bóng, KT dẫn bóng, KT ném rổ, KT hai bước lên rổ một tay trên vai, kỹ thuật phòng thủ, chiến thuật phối hợp tấn công (cá nhân và nhóm) - phòng thủ (cá nhân và nhóm). Cách thức biên soạn tiến trình - giáo án, phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và luật bóng rổ.	2	Học kì 1	Thực hành
6	Phổ tu Bóng bàn	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn bóng bàn trong GDTC; xây dựng tính tổ chức kỷ luật, ý thức tập thể; xây dựng các kỹ thuật cơ bản, tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng bàn Biên soạn và giảng dạy các kỹ thuật bóng bàn cơ bản.	2	Học kì 1	Thực hành
7	Điền kinh học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử ra đời và sự phát triển của Điền kinh; lịch sử và sự phát triển của nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao; nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp	2	Học kì 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		bụng. Cách giải thích được sự khác nhau giữa chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp bụng với các nội dung chạy và nhảy khác; hướng dẫn cách làm mẫu, giảng dạy cơ bản về nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp bụng cho học sinh.			
8	Giải phẫu học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về hình thái và cấu tạo cơ thể, đặc biệt là về hình thái và cấu tạo của bộ máy vận động (hệ vận động); người học sẽ được tìm hiểu và quan sát cấu trúc các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Một phần hoạt động của các hệ cơ quan cũng được giảng dạy nhằm tạo tiền đề cho việc tiếp thu kiến thức ở các học phần chuyên ngành tiếp theo như Sinh lí học, Y học TDTT.	4	Học kì 1	Trắc nghiệm
9	Thể dục học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức xây dựng tính tổ chức kỷ luật, ý thức tập thể và bồi dưỡng kỹ năng tổ chức- quản lí lớp học GDTC bằng các bài tập đội hình đội ngũ. Hình thành tư thế cơ bản chuẩn và đẹp qua các bài tập Thể dục phát triển chung. Biết biên soạn và giảng dạy động tác thể dục cơ bản.	2	Học kì 1	Thực hành
10	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lí luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lí tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kì 2	Tự luận
11	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức và kĩ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo	2	Học kì 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.			
12	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kì 2	Tự luận
13	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kì 2	Tự luận
14	Tâm lý học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển tri thức, kỹ năng cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kì 2	Trắc nghiệm, Tự luận
15	Phổ tu Cầu lông	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật, luật, thi đấu cầu lông; biết vận dụng vào giảng dạy môn cầu lông.	3	Học kì 2	Thực hành
16	Phổ tu Bóng chuyền	Học phần giúp người học có kiến thức về lý luận môn học; thực hành và hướng dẫn tổ chức luyện tập các kỹ thuật, thể	3	Học kì 2	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		lực cơ bản của bóng chuyền; tổ chức thi đấu và trọng tài bóng chuyền ở cấp cơ sở.			
17	Điền kinh học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử ra đời và sự phát triển của chạy cự ly ngắn, nhảy xa; nguyên lí kĩ thuật của nội dung chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngò, uốn thân; cách giải thích được sự khác nhau giữa chạy cự ly ngắn, nhảy xa kiểu ngò, uốn thân với các nội dung chạy và nhảy khác; hướng dẫn cách làm mẫu, giảng dạy cơ bản về nội dung chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngò, uốn thân cho học sinh; cách thức soạn thảo kế hoạch, chương trình giảng dạy chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngò, uốn thân.	2	Học kì 2	Thực hành
18	Thể dục học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức về sự phát triển của môn Aerobic hiện nay; hướng dẫn bài khởi động Aerobic, các bài Aerobic của PTT; tập luyện 7 bước chân và vũ đạo cơ bản Aerobic, vận dụng bài tập 7 bước chân cơ bản để di chuyển đội hình.	2	Học kì 2	Thực hành
19	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kì 3	Tự luận
20	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lí các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kì 3	Tự luận
21	Vệ sinh học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản cần thiết, thực	2	Học kì 3	Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dụng nhất có liên quan tới vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, vệ sinh tập luyện, vệ sinh dinh dưỡng của quá trình dạy học giáo dục thể chất. Từ đó giúp người học có kiến thức sâu sắc và thực hiện quản lý tốt quá trình dạy học thể chất của mình.			
22	Sinh lí học vận động học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức nền tảng về hoạt động của cơ thể người trong môi trường vận động; sự thích nghi và phát triển của các cơ quan, hệ cơ quan trong nhiều môi trường và điều kiện vận động khác nhau.	3	Học kì 3	Trắc nghiệm, vấn đáp
23	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	Học phần giúp người học hình thành và phát triển cho các kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, các loại hình tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông; phát triển kỹ năng quản lý lớp học, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp: thiết kế và triển khai kế hoạch chủ nhiệm, đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh lớp chủ nhiệm; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại trường trung học phổ thông.	2	Học kì 3	Tự luận
24	Phổ tu Bóng đá	Học phần giúp người học có kiến thức về môn bóng đá và có thể vận dụng vào công tác giảng dạy, biết phân tích đánh giá về kỹ chiến thuật trong môn bóng đá.	3	Học kì 3	Thực hành
25	Phổ tu Đá cầu	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn đá cầu; biết vận dụng các kỹ thuật cơ bản và các phương pháp để giảng dạy môn đá cầu.	2	Học kì 3	Thực hành
26	Điền kinh học phần 3	Học phần giúp người học có kiến thức về vị trí và vai trò của Điền kinh trong Giáo dục thể chất; phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy điền kinh; phương pháp tổ chức thi đấu các nội dung cơ bản của môn Điền kinh tại đơn vị mình công tác; cách thức soạn thảo kế hoạch, chương trình giảng dạy và điều lệ thi đấu các môn Điền kinh cơ bản ở cấp cơ sở.	1	Học kì 3	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
27	Thể dục học phần 3	Học phần giúp người học có kiến thức phương pháp giảng dạy các động tác môn Aerobic, bài tập Aerobic trong trường PTTH (Theo chương trình của Bộ GD&ĐT); hướng dẫn biên soạn giáo án, phương pháp lên lớp một giờ học thể dục.	1	Học kì 3	Thực hành
28	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kì 4	Tự luận
29	Toán thống kê và đo lường thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức về đo lường, thống kê cho người học. Từ đó giúp người học hiểu rõ về ý nghĩa của các quá trình đo lường, thống kê, làm tiền đề cho việc nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần cũng giới thiệu các phần mềm thống kê cơ bản để người học có thể lựa chọn sử dụng.	3	Học kì 4	Tự luận
30	Giao tiếp sư phạm	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên tắc, phong cách, phương tiện, kĩ năng giao tiếp sư phạm và vận dụng kiến thức đó để tiếp cận với các đối tượng khác nhau trong môi trường sư phạm, từ đó có cách ứng xử phù hợp; giải quyết các tình huống giao tiếp hiệu quả và góp phần xây dựng văn hóa học đường.	2	Học kì 4	Trắc nghiệm, Tự luận
31	Sinh lí học vận động học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức ứng dụng trong thực tiễn dạy học và chuyên sâu về sinh lí học vận động.	2	Học kì 4	Trắc nghiệm, vấn đáp
32	Trò chơi vận động	Học phần giúp người học nắm được phương pháp tiến hành tổ chức trò chơi nói chung và trò chơi vận động nói riêng; bồi dưỡng cho người học khả năng vận dụng, sáng tác trò chơi vận động và phương pháp vận dụng trò chơi vận động vào thực tiễn công tác giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao.	1	Học kì 4	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
33	Bơi lội	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật động tác kiểu bơi Éch và phương pháp giảng dạy cho mọi đối tượng chưa biết bơi. Phương pháp cứu đuối và cấp cứu người bị nạn đuối nước.	2	Học kì 4	Thực hành
34	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và sự phát triển của nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhẩy cao (lưng qua xà), nhẩy xa và đẩy tạ; nguyên lí kỹ thuật của nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhẩy cao (lưng qua xà), nhẩy xa và đẩy tạ; phương pháp thị phạm, giảng dạy một cách thuần thực về nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhẩy cao (lưng qua xà), nhẩy xa và đẩy tạ cho học sinh; cách thức soạn thảo thành thạo kế hoạch, chương trình giảng dạy chạy cự ly ngắn, trung bình, nhẩy cao (lưng qua xà), nhẩy xa và đẩy tạ; phương pháp tổ chức các nội dung thi đấu của điền kinh.	4	Học kì 4	Thực hành
35	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Biên soạn các bài tập thể dục cho đối tượng học sinh cấp I, II, III; thể dục nhào lộn cơ bản trong thể dục Aerobic; các bài tập Thể dục thể hình (Nam), thể dục thẩm mỹ (Nữ); kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng.	4	Học kì 4	Thực hành
36	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của Bóng chuyền trên thế giới, các bài học về kỹ - chiến thuật cơ bản; trang bị cho người học những kỹ thuật cơ bản, các bài tập phát triển các tố chất thể lực; một số biện pháp phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu Bóng chuyền.	4	Học kì 4	Thực hành
37	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về học phần Cầu lông; nguyên lí kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Cầu lông; bài tập thể lực, luật thi đấu đơn.	4	Học kì 4	Thực hành
38	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn; những nguyên lí kỹ thuật cơ bản. Hình thành kỹ thuật cơ bản trong bóng bàn.	4	Học kì 4	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
39	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá. Lý thuyết về các chuyên đề. Bài tập thảo luận.	4	Học kì 4	Thực hành
40	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Giới thiệu về học phần Đá cầu; Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu; các kỹ thuật di chuyển, tâng cầu, đỡ cầu, chuyền cầu và phát cầu; nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Đá cầu.	4	Học kì 4	Thực hành
41	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử bóng rổ thế giới và Việt Nam. Ôn tập và tập mới những kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Phương pháp giảng dạy các kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Bước đầu rèn luyện các tố chất thể lực chung và chuyên môn.	4	Học kì 4	Thực hành
42	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu trong khoa học vận động, giáo dục thể chất; phân loại, tổ chức cấu trúc của công trình nghiên cứu khoa học vận động, thể chất theo chuẩn mực quốc tế và các tiêu chuẩn trong nước; phân tích cái nhìn tổng quát về quy trình tiến hành và công bố một công trình khoa học. Tổ chức cho người học rèn luyện kỹ năng lựa chọn, tư duy, phát triển cách giải quyết các vấn đề nghiên cứu.	2	Học kì 5	Tự luận, trắc nghiệm
43	Y học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức ứng dụng về y học trong hoạt động dạy học thể chất; phân biệt và giải thích được các tác dụng tích cực của vận động đối với sức khỏe người tập; vận dụng các lý thuyết và kỹ năng thực hành y học vào thực tiễn công việc giảng dạy vận động, sơ cứu, phòng tránh các chấn thương và bệnh lý vận động cơ bản.	3	Học kì 5	Vấn đáp, trắc nghiệm
44	Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn giáo dục thể chất	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá theo chuẩn: Định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá, thiết kế câu hỏi, quy trình thiết kế đề kiểm tra, xây dựng bộ công cụ	2	Học kì 5	Tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		đánh giá.			
45	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức chung về lí luận và phương pháp TĐTT; hệ thống các khái niệm cơ bản của lí luận TĐTT; bản chất của TĐTT như một hiện tượng xã hội, mối quan hệ giữa cách mạng KHKT với TĐTT; mục đích của nền TĐTT nước ta, những nhiệm vụ và nguyên tắc chung nhất của TĐTT.	3	Học kì 5	Vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận
46	Quần vợt	Học phần giúp người học có kiến thức về học phần Quần vợt; Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt; các kĩ thuật cầm vợt, di chuyển, đánh bóng thuận tay, trái tay và phát bóng; nguyên lí kĩ thuật, phương pháp giảng dạy môn Quần vợt.	2	Học kì 5	Thực hành
47	Bóng ném	Học phần giúp người học có kiến thức khái quát về Bóng ném, nguồn gốc và sự phát triển của môn Bóng ném; nguyên tắc và yêu cầu tập luyện môn Bóng ném; trang thiết bị dụng cụ sân bãi và các điều luật cơ bản trong bóng ném; cách thức biên soạn tiến trình - giáo án, phương pháp giảng dạy kĩ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và luật bóng ném.	2	Học kì 5	Thực hành
48	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lí kĩ thuật của nội dung: Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, Chạy vượt rào và phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy các môn kể trên; Cách thức thị phạm, giảng dạy cơ bản về nội dung Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, Chạy vượt rào cho học sinh – người học; Một số điều luật cơ bản của nội dung: Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, chạy vượt rào.	4	Học kì 5	Thực hành
49	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về Thể dục đồng diễn (TĐĐĐ), thể dục cổ động. Tham khảo tiến trình, giáo án giảng dạy thể dục các trường THPT. Kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng..	4	Học kì 5	Thực hành
50	Chuyên sâu bóng chuyền và	Học phần giúp người học có kiến thức về kĩ - chiến thuật, luật	4	Học kì 5	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	phương pháp giảng dạy 2	thi đấu, kỹ thuật cơ bản và nâng cao, chiến thuật, các bài tập phát triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu. Các phương pháp tổ chức giảng dạy và tập luyện Bóng chuyên.			
51	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật đánh cầu cao trên đầu (lốp cầu). Giảng dạy kỹ thuật chặt cầu giờ cầu thấp tay. Giảng dạy kỹ thuật bỏ nhỏ. Phối hợp các kỹ thuật.	4	Học kì 5	Thực hành
52	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về đặc điểm các nhân tố kỹ thuật; Phương pháp giảng dạy; Công tác tổ chức cho thi đấu. Khả năng phối hợp kỹ thuật và trình độ thể lực chung và thể lực chuyên môn.	4	Học kì 5	Thực hành
53	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá. Phương pháp trọng tài. Lý thuyết về các chuyên đề.	4	Học kì 5	Thực hành
54	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật tấn công trên lưới, kỹ thuật kéo cầu, kỹ thuật phát cầu. Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu. Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Đá cầu. Thực hành giảng dạy theo nhóm.	4	Học kì 5	Thực hành
55	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về Luật bóng rổ. Ôn tập và tập mới những kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Phương pháp giảng dạy các kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Các tình huống đặc biệt.	4	Học kì 5	Thực hành
56	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp người học bước đầu tập làm quen với các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh	2	Học kì 6	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hoạt chủ nhiệm,...) + Tìm hiểu thực tế giảng dạy Giáo dục thể chất (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và thực tập giảng dạy môn giáo dục thể chất (soạn bài, giảng dạy...).			
57	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức sự phạm TĐTT như các phương pháp, phương tiện, các nguyên tắc sự phạm của lý luận và phương pháp GDTC.	2	Học kì 6	Tự luận, trắc nghiệm
58	Lý luận và phương pháp TĐTT trường học	Học phần giúp người học có kiến thức về GDTC cho trẻ em tuổi mẫu giáo. Ý nghĩa tâm quan trọng của giáo dục thể chất cho trẻ em tuổi mẫu giáo đặc điểm phát triển thể chất và cụ thể hoá nhiệm vụ giáo dục thể chất cho trẻ em tuổi mẫu giáo. Các kiến thức về GDTC cho học sinh ở trường phổ thông, cụ thể hoá các nhiệm vụ GDTC. Giờ học TĐTT là hình thức cơ bản của GDTC trong nhà trường phổ thông. Cơ sở cấu trúc của một giờ học TĐTT, yêu cầu, nhiệm vụ và cấu trúc của giờ học TĐTT, phương pháp điều chỉnh LVĐ, phương pháp tổ chức người tập.	2	Học kì 6	Tự luận
59	Lịch sử và quản lý TĐTT	Học phần giúp người học có kiến thức về nguồn gốc và quá trình phát triển TĐTT Thế giới và Việt Nam; khái quát về công tác quản lý chung trong XH, Các trường phái quan điểm về công tác quản lý.	3	Học kì 6	Tự luận, trắc nghiệm
60	Tâm lý học TĐTT	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản có chọn lọc về đặc điểm, bản chất và các quy luật của các hoạt động tâm lý trong lĩnh vực TĐTT làm cơ sở cho các phương pháp giảng dạy, huấn luyện và thi đấu TĐTT. Qua đó góp phần hình thành kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề tâm lý nảy sinh trong giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao. Đồng thời góp phần hình thành những phẩm chất nhân cách cần thiết của người cán bộ, giáo viên, huấn luyện viên thể thao.	2	Học kì 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
61	Taekwondo	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và nhiệm vụ của môn taekwondo trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ thuật; Giảng dạy động tác căn bản môn võ thuật.	2	Học kì 6	Thực hành
62	Karatedo	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và nhiệm vụ của môn Karatedo trong GDTC; xây dựng tư thế căn bản và hướng dẫn giảng dạy các động tác căn bản môn Karatedo.	2	Học kì 6	Thực hành
63	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lý kỹ thuật của nội dung: Ném đĩa, nhảy 3 bước và phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy 02 môn kể trên; cách thức thị phạm, giảng dạy cơ bản về nội dung Ném đĩa, nhảy 3 bước cho học sinh - người học. Một số điều luật cơ bản của nội dung: Ném đĩa, nhảy 3 bước.	4	Học kì 6	Thực hành
64	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức hoàn thiện kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic Hội Khỏe Phù Đổng (HKPD). Phương pháp giảng dạy các động tác độ khó. Thực tập giáo án giảng dạy của THPT. Biên soạn bài thi đấu Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng. Phương pháp tổ chức huấn luyện và tổ chức trọng tài thi đấu Aerobic HKPD.	4	Học kì 6	Thực hành
65	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức về luật thi đấu, phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu và trọng tài; những kỹ thuật cơ bản và nâng cao, chiến thuật, tâm lý, các bài tập phát triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu. Các phương pháp tổ chức giảng dạy và tập luyện, phương pháp phòng ngừa và khắc phục những sai sót trong quá trình học tập.	4	Học kì 6	Thực hành
66	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học củng cố lớp giờ cầu theo đường thẳng, đường chéo. Củng cố đôi công bỏ nhỏ. Học kỹ thuật tấn công, phòng thủ. Phương pháp tổ chức và trọng tài.	4	Học kì 6	Thực hành
67	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học bồi dưỡng phương pháp phối hợp kỹ thuật, chiến thuật.	4	Học kì 6	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
68	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá Futsal. Chiến thuật trong Futsal. Lý thuyết về các chuyên đề.	4	Học kì 6	Thực hành
69	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học củng cố kỹ thuật kéo cầu. Củng cố kỹ thuật phát cầu. Củng cố kỹ thuật tấn công trên lưới. Học kỹ thuật tấn công và phòng thủ. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu. Phương pháp giảng dạy một kỹ thuật Đá cầu. Thực hành giảng dạy theo tổ, nhóm.	4	Học kì 6	Thực hành
70	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học hoàn thiện kỹ thuật cá nhân. Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài. Chiến thuật tấn công phòng thủ khu vực 1-2-2, nguyên sân 1-2-2. Chiến thuật phát bóng biên. Huấn luyện thể lực.	4	Học kì 6	Thực hành
71	Phát triển chương trình môn Giáo dục thể chất	Học phần giúp người học hiểu được khái niệm cơ bản về chương trình giáo dục, phân biệt được các khái niệm về chương trình giáo dục, chương trình môn học, chương trình giảng dạy, thu nhận được kiến thức cốt lõi về khoa học phát triển chương trình giáo dục (xây dựng, thực thi và đánh giá chương trình). Trên cơ sở đó, người học có thể tham gia hoặc tổ chức xây dựng chương trình giáo dục/đào tạo/bồi dưỡng một cách khoa học, hiện đại và khả thi trong các điều kiện cụ thể.	2	Học kì 7	Tự luận
72	Giáo dục học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức về đặc điểm, nguyên tắc, phương pháp, phương tiện bài tập thể chất và đặc điểm giáo dục của hoạt động và thi đấu TDTT. Qua đó hình thành cho người học những kỹ năng vận dụng các kiến thức giáo dục học TDTT vào thực tiễn tập luyện, giảng dạy để nâng cao thành tích chuyên môn, đáp ứng phục vụ công tác giảng dạy sau khi ra trường.	2	Học kì 7	Vấn đáp
73	Vovinam	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn Vovinam trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ thuật. Hướng dẫn giảng dạy động tác căn bản môn Vovinam.	1	Học kì 7	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
74	Judo	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn võ vật Judo trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ vật. Hướng giảng dạy động tác căn bản môn võ vật Judo.	1	Học kì 7	Thực hành
75	Cờ vua	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tính chất, đặc điểm vai trò của môn cờ vua, về những nguyên lí thực hiện kĩ chiến thuật và phương pháp giảng dạy, về tổ chức thi đấu và trọng tài cờ vua.	1	Học kì 7	Trắc nghiệm
76	Khiêu vũ thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nhạc lí, vùi kĩ thuật và figures căn bản của 4 vũ điệu tiêu chuẩn. (Rumba, Jive, Slow waltz, waltz). 8 vũ điệu giao tiếp (Rumba, Cha Cha Cha, Tango, Boston, Bebop, Valse, Pasodoble, Slow). 3 vũ điệu phổ thông (Salsa, Bachata, Merengue).	1	Học kì 7	Thực hành
77	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lí kĩ thuật của những nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ. Cách thức thị phạm, giảng dạy thuần thực hoặc huấn luyện về một trong những nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ cho học sinh. Phương pháp soạn thảo thành thạo kế hoạch, chương trình giảng dạy, huấn luyện một trong những nội dung: chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ.	2	Học kì 7	Thực hành
78	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp giảng dạy, lập kế hoạch tổ chức tập luyện các câu lạc bộ thể dục ngoài khóa trong trường học. Hoàn thiện Bài thi đấu Aerobic Hội Khỏe Phù Đổng.	2	Học kì 7	Thực hành
79	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu và trọng tài, các phương pháp nghiên cứu khoa học trong học phần; những kĩ thuật nâng cao, chiến thuật, tâm lí, các bài tập phát triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu, công tác huấn luyện và chỉ đạo trong thi đấu. Những biện pháp phòng tránh và sơ cứu chấn	2	Học kì 7	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thương trong tập luyện và thi đấu Bóng chuyền.			
80	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học củng cố kỹ thuật học phần 1,2,3. Phát triển kỹ thuật từ 1 điểm đánh cầu về nhiều điểm, từ nhiều điểm đánh cầu về 1 điểm. Bài tập phối hợp, bài tập thi đấu. Chiến thuật thi đấu. Phương pháp giảng dạy.	2	Học kì 7	Thực hành
81	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về ổn định kỹ - chiến thuật, trang bị lí luận chuyên môn, nâng cao khả năng thi đấu.	2	Học kì 7	Thực hành
82	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức phương pháp giảng dạy bóng đá. Hoàn thiện kỹ thuật. Lý thuyết về các chuyên đề. Bài tập thảo luận. Thực tập giảng dạy.	2	Học kì 7	Thực hành
83	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức chiến thuật trong thi đấu. Phương pháp giảng dạy Đá cầu. Cách thức biên soạn tiến trình và giáo án. Củng cố kỹ thuật học phần 1, 2, 3. Các bài tập phối hợp trong thi đấu. Hoàn thiện và phát triển đa dạng kỹ thuật tấn công. Hoàn thiện và phát triển đa dạng kỹ thuật phòng thủ. Thực hành giảng dạy theo tổ, nhóm.	2	Học kì 7	Thực hành
84	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 4	Tiếp tục hoàn thiện kỹ thuật cá nhân. Phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp 3 trọng tài. Huấn luyện thể lực. Thái độ của huấn luyện viên. Xây dựng kế hoạch huấn luyện.	2	Học kì 7	Thực hành
85	Học thuyết huấn luyện	Học phần giúp người học có kiến thức: Phần I: Hệ thống các khái niệm cơ bản và nội dung của huấn luyện thể thao. Các phương tiện, phương pháp, các quy luật (nguyên tắc) và giáo dục các tố chất thể lực trong huấn luyện thể thao. Ngoài ra, phần này còn trang bị cách thức tổ chức và cấu trúc huấn luyện thể thao nhiều năm, đồng thời cập nhật các khuynh hướng hoàn thiện hệ thống huấn luyện thể thao hiện đại. Phần II: Ý nghĩa và nhiệm vụ của việc lập kế hoạch, những nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch. Trang bị cho người	3	Học kì 7	Tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		học cách lập kế hoạch thi đấu và các loại kế hoạch huấn luyện. Hệ thống kiểm tra quá trình huấn luyện và cách thức thống kê hoạt động trong quá trình huấn luyện.			
86	Luật thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức hiểu biết các văn bản qui phạm pháp luật về thể dục thể thao, về cách tổ chức và hoạt động thể dục thể thao, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thể dục thể thao tại Việt Nam.	3	Học kì 7	Tự luận
87	Lý luận thể thao giải trí	Học phần giúp người học có kiến thức về các loại hình hoạt động thể dục thể thao có ý thức, có lợi cho sức khỏe thể chất và tinh thần của con người, được tiến hành trong thời gian tự do ngoài giờ lao động. Khái niệm, phân loại, các phương tiện, phương pháp, nguyên tắc và giáo dục các tổ chức thể lực trong thể thao giải trí. Xu thế và nhu cầu phát triển thể thao giải trí trong trường học. Ý nghĩa và vai trò của thể thao giải trí hiện nay.	3	Học kì 7	Tự luận
88	Thực tập sư phạm 2	Học phần giúp người học tiếp tục tìm hiểu và thực tập chi tiết hơn các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...) + Tìm hiểu thực tế giảng dạy giáo dục thể chất (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và thực tập giảng dạy môn giáo dục thể chất (soạn bài, giảng dạy...).	6	Học kì 8	Thực hành
89	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực đường lối quân sự và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
90	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực quốc phòng và an ninh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận
91	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kiến thức về đội ngũ đơn vị; sử dụng bản đồ địa hình quân sự; phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; ba môn quân sự phối hợp; trung đội bộ binh tiến công; trung đội bộ binh bộ binh phòng ngự; kỹ thuật bắn súng ngắn K54 và thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	85 tiết	Học kì hè	Vấn đáp, Thực hành
92	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang; công tác dân vận của Đảng hiện nay.	20 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Khảo sát rào cản tâm lí của người thừa cân béo phì khi tham gia tập luyện Thể dục thể thao – Nghiên cứu ca điển hình.	Võ Anh Huy	ThS.Sầm Vĩnh Lộc
2	Đại học	Thực trạng thể lực sau một học kì thể dục của sinh viên các khoa khóa 44 ngành không chuyên Thể dục thể thao của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Trọng Nghĩa	TS. Phạm Thị Lệ Hằng
3	Đại học	Thực trạng lười vận động của sinh viên Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Văn Thông	TS. Nguyễn Thị Gám

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
4	Đại học	Ứng dụng một số bài tập bổ trợ nhằm nâng cao hiệu quả kỹ thuật tăng cầu thấp chân bằng mu bàn chân cho học sinh năng khiếu trường THPT Võ Văn Kiệt Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	Trần Minh Tuấn	ThS. Lê Đình Dũng

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng